

Số: /TB-UBND

Lam Sơn, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

**Xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên theo Nghị định
số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BNV, ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND, ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025 - 2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ ;

Căn cứ Công văn số 4230/SNV-CCVC, ngày 11/8/2025 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên, năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 15-TB/ĐU, ngày 27/8/2025 của Đảng ủy xã Lam Sơn về việc thống nhất chủ trương xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Lam Sơn về xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ năm học 2025 - 2026;

Ủy ban nhân dân xã Lam Sơn thông báo về hợp đồng lao động làm giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ năm học 2025 - 2026, như sau:

I. SỐ LƯỢNG XÉT LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG:

Tổng số lao động hợp đồng làm giáo viên là 06 người, trong đó:

a) Giáo viên mầm non là: 0 người.

b) Giáo viên tiểu học là 02 người, gồm:

- Giáo viên văn hóa: 02 người.

c) Giáo viên trung học cơ sở là 04 người, gồm các bộ môn:

- Giáo viên môn Hóa học: 01 người.

- Giáo viên môn Địa lý: 02 người.

- Giáo viên môn Tin học: 01 người.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG:

1. Về điều kiện đăng ký dự xét lao động hợp đồng làm giáo viên.

Cá nhân tham gia đăng ký xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên tiểu học, trung học cơ sở phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành.

c) Có đủ sức khỏe để làm việc.

d) Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

đ) Có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

e) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng.

g) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học, trung học cơ sở theo các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tiêu chuẩn về trình độ của vị trí lao động hợp đồng làm giáo viên

2.1. Vị trí giáo viên tiểu học:

- Yêu cầu có bằng cử nhân (đại học) trở lên ngành đào tạo giáo viên văn hóa tiểu học.

2.2. Vị trí giáo viên trung học cơ sở:

- Yêu cầu có bằng cử nhân (đại học) trở lên thuộc chuyên ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở/bộ môn.

- Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

* *Lưu ý chung*: Chấp nhận các loại chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm mà các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đã cấp cho các giáo viên trước ngày 22/5/2021. Đối với chứng chỉ sư phạm cấp sau ngày 22/5/2021 phải là chứng chỉ sư phạm cấp theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (thực hiện theo quy định tại điểm ii, mục 4, Công văn số 336/BGDDT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).

III. HỒ SƠ, ĐỊA ĐIỂM ĐĂNG KÝ DỰ XÉT LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG:

1. Hồ sơ đăng ký dự xét lao động hợp đồng làm giáo viên gồm có:

a) Phiếu đăng ký dự xét lao động hợp đồng (mẫu 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ).

b) Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm dự xét lao động hợp đồng; bảng điểm tốt nghiệp.

c) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

d) Có 03 phong bì thư có ghi rõ địa chỉ, số điện thoại người nhận thư.

* *Lưu ý*: Hồ sơ dự xét lao động hợp đồng xếp thứ tự, bỏ vào túi hồ sơ.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự xét

- **Thời hạn**: 10 ngày làm việc, từ ngày 05/9/2025 đến 17h00 phút ngày 18/9/2025 (không tính ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật).

- **Địa điểm nhận phiếu đăng ký dự tuyển**:

Người đăng ký dự xét lao động hợp đồng nộp trực tiếp tại Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Lam Sơn, địa chỉ **Thôn Hữu Lễ 4, xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa** (đồng chí Hoàng Thị Phương và Phạm Công Quyền tiếp nhận - SĐT 0942.036.999/0379224533).

* *Lưu ý*: Mỗi người chỉ được đăng ký 01 vị trí việc làm dự xét lao động hợp đồng.

IV. THỰC HIỆN XÉT TUYỂN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN:

1. Việc xét tuyển được thực hiện qua 2 vòng như sau:

* *Vòng 1*. Kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại điểm 1, 2 mục III và điểm 1 Mục IV Kế hoạch này thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

* *Vòng 2*. Xét trúng tuyển đối với từng trường hợp theo môn học có nhu cầu tuyển:

a) Trường hợp 1: Ở vị trí việc làm có số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu xét tuyển thì người dự tuyển là người trúng tuyển.

b) Trường hợp 2: Ở vị trí việc làm có số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển nhiều hơn chỉ tiêu xét tuyển thì thực hiện xét tuyển theo các bước như sau:

- Bước 1: Tổ chức sát hạch về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với vị trí việc làm cần tuyển bằng hình thức phỏng vấn; điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian thực hiện phỏng vấn tối đa 30 phút (thời gian chuẩn

bị của mỗi thí sinh không quá 15 phút). Người trúng tuyển là người có kết quả điểm xét trúng tuyển (tổng điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu của mỗi vị trí việc làm của đơn vị.

Điểm ưu tiên thực hiện theo quy định tại điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bước 2: Sau khi thực hiện xét trúng tuyển trước cho các đối tượng nêu trên, nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển đến đối tượng là giáo viên giảng dạy ở các trường tiểu học, THCS đã nghỉ hưu.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên:

Vận dụng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 0,75 điểm vào Điểm xét tuyển ở vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 0,5 điểm vào Điểm xét tuyển ở vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 0,25 điểm vào Điểm xét tuyển ở vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 0,15 điểm vào Điểm xét tuyển ở vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định như trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào Điểm xét tuyển ở vòng 2.

V. THẨM QUYỀN, HÌNH THỨC VÀ THỜI HẠN KÝ HỢP ĐỒNG:

1. Thẩm quyền, hình thức

Căn cứ quyết định công nhận kết quả xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, hiệu trưởng các trường được giao số lao động hợp đồng thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu quy định tại Phụ lục II, Thông tư số 05/2023/TT-BNV, ngày 03/5/2023 của Bộ Nội vụ.

2. Thời hạn của hợp đồng

Thời hạn ký hợp đồng lao động không quá 12 tháng, từ ngày ký kết hợp đồng đến ngày 31/5/2026.

3. Chế độ chính sách đối với lao động ký hợp đồng:

- Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng làm giáo viên thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động phù hợp với quy định của pháp luật. Người sử dụng lao động có trách nhiệm quan tâm đến chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động.

- Lao động hợp đồng làm giáo viên được áp dụng trả tiền lương theo trình độ đào tạo quy định tại bảng 3, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương theo quy định của pháp luật.

Chi tiết tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND xã Lam Sơn, đăng trên trang thông tin điện tử của xã Lam Sơn (địa chỉ: <http://lamson.thanhhoa.gov.vn>) và niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Lam Sơn (Thôn Hữu Lễ 4, xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (đưa tin);
- Cổng/trang thông tin điện tử xã (đăng tin);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công (niêm yết);
- Các thôn trên địa bàn xã (thông báo);
- Các trường TH, THCS trên địa bàn (thông báo);
- Lưu: VT, VH-XH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Niệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2025

(Ảnh 4x6)	PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN (Hợp đồng lao động làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP) Vị trí dự tuyển⁽¹⁾: Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:
I. THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ ☐ Nữ ☐ Dân tộc: Tôn giáo: Số CMND hoặc Căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp: Số điện thoại di động: Email:	
Quê quán:	
Địa chỉ nhận thông báo:	
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):	
Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg	
Trình độ văn hóa:	
Trình độ chuyên môn:	

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;

- Đơn vị ⁽²⁾:

2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;

- Đơn vị ⁽²⁾:

3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)

3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:

Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐ Tiếng Trung Quốc ☐

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):

4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)